TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 797/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 688/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Huỳnh H, sinh năm 1972; địa chỉ thường trú: 43/8 đường Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1967; địa chỉ thường trú: 42/60 Lê Văn Thọ, Phường 11, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: 10/10 nhà số 3, đường Đông Hưng Thuận 15, phường Đông Hưng Thuận, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Huỳnh H và bà Lê Thị Bích T yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của ông bà về việc thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh H và bà Lê Thị Bích T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 0106 do Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký ngày 04/12/2008 không còn giá trị.

b. Về con chung: không có

c. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: ông Huỳnh H và bà Lê Thị Bích T chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Huỳnh H và bà Lê Thị Bích T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0043005 ngày 19/8/2024 của Chi cục Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận X;
- Chi cục THADS Quận X;
- UBND Phường 7, Quận X (Ghi vào sổ hộ tịch giấy CNKH số 0106 do UBND Phường 7, Quận X cấp);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vũ Vân